**Quy định về Gộp vụ tranh chấp (Consolidation) trong một số bộ quy tắc trọng tài: Đề xuất đối với VIAC và các tổ chức trọng tài tại Việt Nam**

Gộp vụ tranh chấp là quá trình hai hoặc nhiều vụ tranh chấp được gộp vào để giải quyết trong một vụ trọng tài duy nhất. Theo đó, Hội đồng Trọng tài sẽ ban hành một Phán quyết trọng tài ràng buộc tất cả các bên liên quan. Nếu so sánh với cơ chế tranh chấp phát sinh từ nhiều hợp đồng (Multiple contracts arbitration), điểm khác biệt rõ ràng nhất đó là Gộp vụ tranh chấp sẽ giải quyết trường hợp các vụ kiện trọng tài đã được bắt đầu một cách độc lập và riêng rẽ, song vì đáp ứng một số điều kiện (sẽ được đề cập ở phần dưới của nghiên cứu này) nên được gộp vào để giải quyết chung trong một vụ tranh chấp, bởi cùng một Hội đồng Trọng tài. Trong khi đó, cơ chế tranh chấp phát sinh từ nhiều hợp đồng sẽ được xem xét khi trong một vụ kiện, các bên đưa ra yêu cầu khởi kiện hoặc kiện lại phát sinh từ nhiều hợp đồng khác nhau. Một điểm giống nhau của hai cơ chế kể trên đó là đều nhằm tiết kiệm thời gian, chi phí tố tụng cho các bên tranh chấp, đồng thời giảm thiểu rủi ro về việc các phán quyết đưa ra các nhận định trái ngược nhau dù cùng xem xét về một vấn đề.

Như đã đề cập tại Chủ đề 1 về Tranh chấp phát sinh từ nhiều hợp đồng, tố tụng trọng tài tại Việt Nam được quy định chủ yếu trong Luật Trọng tài thương mại 2010 (“***Luật TTTM***”) và Nghị quyết số 01/2014/NQ-HĐTP (“***Nghị quyết 01***”) hướng dẫn thi hành Luật TTTM. Quy định tại Nghị quyết 01 về vấn đề gộp vụ tranh chấp như sau:

*Điều 7. Về thỏa thuận trọng tài quy định tại Điều 16 Luật TTTM*

*[…]*

*4. Việc gộp nhiều quan hệ pháp luật tranh chấp để giải quyết trong cùng một vụ kiện được thực hiện khi thuộc một trong các trường hợp sau đây:*

*a) Các bên thỏa thuận đồng ý gộp nhiều quan hệ pháp luật tranh chấp vào giải quyết trong cùng một vụ kiện;*

*b) Quy tắc tố tụng trọng tài cho phép gộp nhiều quan hệ pháp luật tranh chấp vào giải quyết trong cùng một vụ kiện*.

Điểm b trên đây dẫn chiếu đến việc các quy tắc tố tụng của trung tâm trọng tài, tạo cơ sở để các trung tâm trọng tài quy định cụ thể hóa về vấn đề gộp vụ tranh chấp. Tuy nhiên, các trung tâm trọng tài tại Việt Nam lại chưa có quy định một cách cụ thể về vấn đề này. Ví dụ, Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam (VIAC) có quy định về vấn đề Gộp vụ tranh chấp tại Điều 15 Quy tắc VIAC như sau:

***Điều 15.******Gộp nhiều vụ tranh chấp vào một vụ tranh chấp***

*1. Các bên có thể thỏa thuận gộp nhiều vụ tranh chấp vào một vụ tranh chấp. Trung tâm quyết định việc gộp hay không gộp nhiều vụ tranh chấp vào một vụ tranh chấp sau khi cân nhắc các yếu tố có liên quan.*

*2. Trừ khi các bên có thỏa thuận khác, các vụ tranh chấp được gộp vào vụ tranh chấp có tố tụng trọng tài bắt đầu đầu tiên.*

Như vậy, Quy tắc VIAC cũng chỉ ghi nhận việc gộp vụ tranh chấp nếu các bên có thỏa thuận về việc này. Song trên thực tế, cũng giống như đối với tranh chấp từ nhiều hợp đồng, trường hợp các bên có thể đạt được thỏa thuận về việc gộp là rất hiếm, đặc biệt đối với những vụ tranh chấp có nhiều nguyên đơn và/hoặc nhiều bị đơn. Việc quy định các vụ tranh chấp có thể gộp chỉ trong trường hợp các bên có thỏa thuận đã làm giới hạn quyền yêu cầu gộp của các bên trong rất nhiều vụ tranh chấp. Trong bối cảnh các tranh chấp phát sinh ngày càng phức tạp trong các lĩnh vực như tài chính và xây dựng, cần phải có cơ chế để giải quyết các tranh chấp này sao cho đạt được tối đa hiệu quả về tố tụng, giảm thiểu thời gian và chi phí cho các bên tranh chấp. Do đó, theo nhóm tác giả, cần phải có quy định cụ thể hơn về vấn đề gộp vụ tranh chấp, cụ thể là điều kiện nào để được gộp, quy trình gộp như thế nào, chủ thể nào có quyền quyết định việc gộp.

Trước hết, hãy tìm hiểu quy định tương đương tại các tổ chức trọng tài khác như bảng dưới đây:

| **Bộ quy tắc** | **Quy định** | **Điều kiện** | **Thẩm quyền quyết định** | **Note** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **VIAC** | **Điều 15.**  **Gộp nhiều vụ tranh chấp vào một vụ tranh chấp**  1. Các bên có thể thỏa thuận gộp nhiều vụ tranh chấp vào một vụ tranh chấp. Trung tâm quyết định việc gộp hay không gộp nhiều vụ tranh chấp vào một vụ tranh chấp sau khi cân nhắc các yếu tố có liên quan.  2. Trừ khi các bên có thỏa thuận khác, các vụ tranh chấp được gộp vào vụ tranh chấp có tố tụng trọng tài bắt đầu đầu tiên. | Quy tắc không nêu tiêu chí cụ thể cho hợp nhất ngoài yêu cầu các bên có thỏa thuận về việc gộp.  Các yếu tố được cân nhắc khi quyết định rất rộng: “các yếu tố liên quan” | VIAC quyết định việc gộp hay không gộp các vụ tranh chấp. | Không có quy định cụ thể. Trên thực tế, thông thường các bên vẫn nộp đơn khởi kiện, BTBV như quy định tại Điều 7 và Điều 9 Quy tắc VIAC. |
| **SIAC** | **16. Consolidation**  **16.1** Prior to the constitution of any Tribunal in the arbitrations sought to be consolidated, a party may file an application with the Registrar to consolidate two or more arbitrations filed under Rule 15.1, or otherwise pending under these Rules, into a single arbitration where:  **(a)** all parties have agreed to the consolidation;  **(b)** all the claims, counterclaims, and cross-claims in the arbitrations are made under the same arbitration agreement; or  **(c)** the arbitration agreements are compatible, and: (i) the disputes arise out of or in connection with the same legal relationship(s); (ii) the disputes arise out of or in connection with contracts consisting of a principal contract and its ancillary contract(s); or (iii) the disputes arise out of or in connection with the same transaction or series of transactions.  […]  **16.8** After the constitution of a Tribunal in any of the arbitrations sought to be consolidated, a party may apply to the Tribunal to consolidate two or more arbitrations pending under these Rules into a single arbitration where:  **(a)** all parties have agreed to the consolidation;  **(b)** all the claims, counterclaims, and cross-claims in the arbitrations are made under the same arbitration agreement, and the same Tribunal has been constituted in each of the arbitrations or no Tribunal has been constituted in the other arbitration(s); or  **(c)** the arbitration agreements are compatible, the same Tribunal has been constituted in each of the arbitrations or no Tribunal has been constituted in the other arbitration(s), and: (i) the disputes arise out of or in connection with the same legal relationship(s); (ii) the disputes arise out of or in connection with contracts consisting of a principal contract and its ancillary contract(s); or (iii) the disputes arise out of or in connection with the same transaction or series of transactions. | **Trường hợp HĐTT chưa thành lập (Rule 16.1):**  **(a)** tất cả các bên đều đồng ý hợp nhất; hoặc  **(b)** tất cả yêu cầu khởi kiện/kiện lại trong các vụ trọng tài đều dựa trên cùng một thỏa thuận trọng tài; hoặc  **(c)** các trọng tài có thỏa thuận trọng tài khác nhau nhưng tương thích, và: (i) tranh chấp phát sinh từ cùng một quan hệ pháp lý; hoặc (ii) tranh chấp phát sinh từ hợp đồng chính và phụ; hoặc (iii) tranh chấp phát sinh từ cùng một giao dịch hoặc chuỗi giao dịch.  **Trường hợp HĐTT đã thành lập (Rule 16.8):**  Giống các điều kiện tại Điều 16.1 và bổ sung thêm điều kiện về HĐTT:  **(a)** tất cả các bên đều đồng ý hợp nhất; hoặc  **(b)** tất cả yêu cầu khởi kiện/kiện lại trong các vụ trọng tài đều dựa trên cùng một thỏa thuận trọng tài, và HĐTT trong mỗi vụ trọng tài là giống nhau hoặc chưa thành lập HĐTT trong các vụ tranh chấp khác; hoặc  **(c)** các trọng tài có thỏa thuận trọng tài khác nhau nhưng tương thích, và HĐTT trong mỗi vụ trọng tài là giống nhau hoặc chưa thành lập HĐTT trong các vụ tranh chấp khác; và: (i) tranh chấp phát sinh từ cùng một quan hệ pháp lý; hoặc (ii) tranh chấp phát sinh từ hợp đồng chính và phụ; hoặc (iii) tranh chấp phát sinh từ cùng một giao dịch hoặc chuỗi giao dịch.  Khác với các tổ chức trọng tài khác, điều kiện của Consolidation theo SIAC Rules áp dụng cả đối với trường hợp các bên có yêu cầu khởi kiện/yêu cầu kiện lại phát sinh từ nhiều hợp đồng trong cùng một vụ tranh chấp[[1]](#footnote-1).  Có thể thấy, Rule 16.1(a) và 16.8(a) cũng đưa ra một trường hợp gộp rõ ràng nhất: khi các bên có thỏa thuận, dù là trước hay sau khi tranh chấp phát sinh. Khi có thỏa thuận của các bên, các vụ tranh chấp sẽ được gộp bất kể các bên trong các vụ trọng tài là khác nhau, hoặc nếu các bên không phải các chủ thể của cùng một thỏa thuận trọng tài. Tuy nhiên, cần lưu ý rằng các bên phải thỏa thuận rõ ràng về việc gộp. Việc thỏa thuận giải quyết tranh chấp tại SIAC không được coi là các bên đã thỏa thuận về việc gộp và do đó chưa đủ thỏa mãn điều kiện tại điểm (a).  Ngoài ra, SIAC Rules đã tính đến trường hợp không có thỏa thuận của các bên (trên thực tế, phần lớn các bên không có thỏa thuận về việc gộp[[2]](#footnote-2) sẵn trong thỏa thuận trọng tài và càng khó có khả năng thỏa thuận sau khi tranh chấp phát sinh). Theo đó, điểm (b) và (c) đưa ra các trường hợp khác vẫn có thể được gộp kể cả khi không có thỏa thuận, cụ thể:   * Khoản (b) áp dụng khi không phải tất cả các bên đồng ý gộp, nhưng tất cả các yêu cầu khởi kiện/kiện lại trong các vụ trọng tài đều dựa trên cùng một thỏa thuận trọng tài. Trong trường hợp này, bài test là các vụ trọng tài có được khởi xướng theo cùng 1 thỏa thuận trọng tài hay không. Việc các bên không giống nhau trong các vụ trọng tài không quan trọng. * Khoản (c) xem xét các trường hợp khi các vụ trọng tài không dựa trên một thỏa thuận trọng tài giống nhau (có thể ngầm hiểu rằng có ít nhất 2 thỏa thuận trọng tài trong các vụ tranh chấp), tuy nhiên vẫn có thể gộp nếu các thỏa thuận trọng tài là “tương thích”. Ngoài tính tương thích, điềm (c) còn yêu cầu các vụ tranh chấp phải có sự liên hệ nào đó.   Tuy nhiên, điểm (c) cũng không đưa ra các tiêu chí cụ thể để đánh giá thế nào là tương thích. SIAC sẽ xem xét theo từng vụ việc cụ thể[[3]](#footnote-3).  SIAC cũng quy định thêm trường hợp có yêu cầu gộp sau khi các HĐTT trong các vụ đã được thành lập và đồng thời đặt ra giới hạn rất cao trong trường hợp này. Theo đó, yêu cầu gộp có thể được chấp nhận khi và chỉ khi HĐTT được thành lập trong mỗi vụ tranh chấp là giống nhau hoặc chỉ một HĐTT đã thành lập trong tất cả các vụ tranh chấp (bên cạnh các điều kiện như trong trường hợp chưa thành lập HĐTT). | Theo Điều 16.4, sau khi xem xét ý kiến của các bên, SIAC Court sẽ quyết định việc trong trường hợp Hội đồng Trọng tài chưa thành lập. Quyết định này của SIAC không ảnh hưởng tới quyền yêu cầu HĐTT sau khi thành lập quyết định việc gộp theo Điều 16.8, nghĩa là các bên vẫn còn một cơ hội để gộp ngay cả khi SIAC Court không đồng ý yêu cầu gộp[[4]](#footnote-4).  Sau khi HĐTT đã được thành lập cho các vụ, HĐTT sẽ quyết định. | Bên có yêu cầu phải nộp đơn xin hợp nhất lên SIAC, trong đó chứng minh đã thỏa mãn điều kiện để được gộp. Các bên liên quan sẽ được quền trình bày quan điểm, sau đó SIAC Court hoặc HĐTT ra quyết định chấp thuận một phần hoặc toàn bộ yêu cầu gộp. |
| **HKIAC** | **Article 28 – Consolidation of Arbitrations**  **28.1** HKIAC shall have the power, at the request of a party and after consulting with the parties and any confirmed or appointed arbitrators, to consolidate two or more arbitrations pending under these Rules where:  **(a)** the parties agree to consolidate; or  **(b)** all of the claims in the arbitrations are made under the same arbitration agreement; or  **(c)** the claims are made under more than one arbitration agreement, a common question of law or fact arises in all of the arbitrations, the rights to relief claimed are in respect of, or arise out of, the same transaction or a series of related transactions and the arbitration agreements are compatible. | Các điều kiện để gộp bao gồm  **(a)** các bên đều đồng ý; hoặc  **(b)** tất cả các yêu cầu trong các vụ tranh chấp đều được đưa ra theo cùng một thỏa thuận trọng tài;  **(c)** các yêu cầu được đưa ra theo nhiều thỏa thuận trọng tài khác nhau, nhưng các vụ trọng tài đó có một vấn đề pháp lý hoặc thực tế chung, các yêu cầu phát sinh từ cùng một giao dịch hoặc chuỗi giao dịch liên kết, và các thỏa thuận trọng tài tương thích với nhau.  Như vậy, về điều kiện để gộp, HKIAC cũng ghi nhận trường hợp đầu tiên là gộp khi các bên có sự thỏa thuận, thể hiện nguyên tắc tôn trọng quyền tự định đoạt của các bên (party autonomy) giống như SIAC.  Điểm (b) quy định trường hợp thứ hai có thể gộp, khi tất cả các yêu cầu khởi kiện/kiện lại dựa trên cùng một thỏa thuận trọng tài (tương tự trường hợp thứ hai của SIAC). Ví dụ, đây là trường hợp sẽ áp dụng khi có một “chuỗi” các hợp đồng trong dự án xây dựng liên quan đến một chủ đầu tư, nhà thầu chính và một hoặc nhiều nhà thầu phụ. Theo đó, bất kỳ tranh chấp nào xảy ra liên quan đến các hợp đồng liên quan sẽ được điều chỉnh bởi cùng một thỏa thuận trọng tài, và yêu cầu gộp có thể được nộp theo Điều 28.1(b).  Trong trường hợp các yêu cầu khởi kiện/kiện lại trong các vụ trọng tài dựa trên khác thỏa thuận trọng tài khác nhau, tất cả các điều kiện tại điểm (c) phải được thỏa mãn để HKIAC xem xét việc gộp, bao gồm:   * Các vụ trọng tài đó có một vấn đề pháp lý hoặc thực tế chung[[5]](#footnote-5) * Các yêu cầu phát sinh từ cùng một giao dịch hoặc chuỗi giao dịch liên kết[[6]](#footnote-6) * Các thỏa thuận trọng tài tương thích với nhau[[7]](#footnote-7) | **Proceedings Committee of HKIAC** sẽ ra quyết định về việc hợp nhất, sau khi tham vấn các bên và bất kỳ trọng tài viên nào đã được chỉ định trong các vụ liên quan.  Như vậy, khác với SIAC, HKIAC không trao thẩm quyền quyết định việc gộp cho HĐTT, với mục đích đảm bảo tính khách quan của các quyết định được đưa ra, tránh xung đột lợi ích, đồng thời tránh những tranh cãi về việc HĐTT nào có quyền quyết định trong trường hợp nhiều HĐTTT đã được thành lập[[8]](#footnote-8).  Ngoài ra, HKIAC có quyền không chấp nhận yêu cầu gộp ngay cả khi các điều kiện gộp theo Điều 28.1 thỏa mãn (mặc dù, trên thực tế, HKIAC sẽ đồng ý gộp nếu tất cả các bên trong tất cả các vụ trọng tài đồng thuận)[[9]](#footnote-9). | Một bên gửi đơn yêu cầu hợp nhất đến HKIAC. HKIAC thông báo cho các bên liên quan và (nếu cần) cho các trọng tài viên đã được chỉ định, rồi quyết định hợp nhất hay không[[10]](#footnote-10). |
| **ICC** | **Article 10 – Consolidation of Arbitrations**  The Court may, at the request of a party, consolidate two or more arbitrations pending under the Rules into a single arbitration, where:  **a)**   the parties have agreed to consolidation; or **b)**   all of the claims in the arbitrations are made under the same arbitration agreement or agreements; or **c)**   the claims in the arbitrations are not made under the same arbitration agreement or agreements, but the arbitrations are between the same parties, the disputes in the arbitrations arise in connection with the same legal relationship, and the Court finds the arbitration agreements to be compatible.  In deciding whether to consolidate, the Court may take into account any circumstances it considers to be relevant, including whether one or more arbitrators have been confirmed or appointed in more than one of the arbitrations and, if so, whether the same or different persons have been confirmed or appointed.  When arbitrations are consolidated, they shall be consolidated into the arbitration that commenced first, unless otherwise agreed by all parties. | **a)** các bên đã thỏa thuận về việc gộp; hoặc **b)** tất cả các yêu cầu trong các vụ tranh chấp đều được đưa ra theo cùng thỏa thuận trọng tài, kể cả khi các bên trong các vụ tranh chấp là không giống nhau; hoặc **c)** các yêu cầu trong các vụ trọng tài không được đưa ra theo cùng thỏa thuận trọng tài, nhưng các vụ trọng tài là giữa cùng một các bên, các tranh chấp trong các vụ trọng tài phát sinh liên quan đến cùng quan hệ pháp lý, và Tòa ICC nhận thấy các thỏa thuận trọng tài tương thích.  Giống như SIAC và HKIAC, ICC cũng quy định trường hợp có thể được gộp nếu các bên có thỏa thuận (điểm a) hoặc không có thỏa thuận nhưng các yêu cầu trong các vụ trọng tài đều dựa trên cùng một thỏa thuận trọng tài.  Trường hợp có nhiều thỏa thuận trọng tài khác nhau, ICC Rules yêu cầu đồng thời các điều kiện sau đây:   * Các bên trong các thỏa thuận trọng tài là giống nhau. Đây là giới hạn cao hơn so với yêu cầu của HKIAC và SIAC. Theo Ban thư ký ICC, Tòa ICC có xu hướng áp dụng điều kiện này rất nghiêm ngặt[[11]](#footnote-11). Nhìn chung, sẽ dễ dàng hơn nếu ít nhất 1 trong các thỏa thuận trọng tài ràng buộc tất cả các bên. Nếu không, Tòa ICC sẽ kiểm tra xem có một mối liên hệ chặt chẽ giữa các bên không bị ràng buộc bởi 1 thỏa thuận trọng tài chung hay không. * Các tranh chấp trong các vụ trọng tài phát sinh liên quan đến cùng quan hệ pháp lý. Tòa ICC có thể đánh giá các tiêu chí sau: **(i)** mối quan hệ kinh tế giữa các hợp đồng chứa các thỏa thuận trọng tài có giống nhau không (các hợp đồng càng có các đặc điểm tương tự về các yếu tố như mục đích, các bên ký kết, thời gian ký kết thì càng có khả năng cao được coi là thỏa mãn); **(ii)** ngày của các hợp đồng chứa các thỏa thuận trọng tài (các ngày ký kết của các hợp đồng giống nhau giữa cùng các bên có thể là một biểu hiện của việc về sơ bộ, có sự đồng ý giải quyết tất cả các tranh chấp bằng trọng tài. Nếu các ngày ký kết các hợp đồng xa nhau, đây có thể là biểu hiện cho việc không có sự đồng ý trên); **(iii)** bản chất mối quan hệ giữa các hợp đồng (theo chiều ngang và chiều dọc). Ngoài việc xem xét giao dịch kinh tế, Tòa ICC phải xác định chính xác quan hệ pháp lý giữa các hợp đồng. Ví dụ, tranh chấp phát sinh giữa Chủ đầu tư và Thầu chính theo hợp đồng thầu thường sẽ không được gộp chung để giải quyết với tranh chấp giữa Thầu chính và Thầu phụ theo hợp đồng thầu phụ trong cùng dự án. * Sự tương thích của các thỏa thuận trọng tài: ICC không yêu cầu các thỏa thuận trọng tài giống hệt nhau để được coi là tương thích, nhưng chúng phải tương thích về mặt nội dung. Theo ICC, các thỏa thuận trọng tài khác nhau về địa điểm trọng tài và số lượng trọng tài viên được coi là rõ ràng không tương thích trừ khi những sự khác biệt đó được khắc phục[[12]](#footnote-12). | Tòa ICC là cơ quan duy nhất có thẩm quyền ra quyết định. HĐTT ICC không có thẩm quyền này như một số trường hợp tại SIAC. Quyết định của Tòa ICC là quyết định cuối cùng[[13]](#footnote-13). | Một bên gửi đơn đề nghị gộp lên Tòa ICC, chỉ rõ vì sao cần gộp và gộp như thế nào. Tòa ICC sẽ xem xét và ra quyết định hợp nhất nếu đủ điều kiện. Trong quá trình xem xét, Tòa có thể hỏi ý kiến các bên. Nếu được chấp thuận, các vụ sẽ được gộp lại và **tiến hành trong vụ trọng tài bắt đầu trước** (trừ khi các bên có thỏa thuận khác). Nếu không được chấp thuận, các trọng tài vẫn tiếp tục riêng rẽ. |

**Các yếu tố của việc gộp vụ tranh chấp và đề xuất đối với VIAC cũng như các trung tâm trọng tài khác tại Việt Nam về việc sửa đổi, bổ sung quy tắc tố tụng về cơ chế gộp vụ tranh chấp**

1. **Các trường hợp và điều kiện để gộp vụ tranh chấp**

So với các quy tắc của các tổ chức trọng tài khác, Quy tắc VIAC chỉ quy định về việc gộp vụ tranh chấp trong trường hợp các bên có thỏa thuận **(i)**, trong khi đó, các quy tắc khác đều mở rộng các trường hợp có thể gộp dù không có thỏa thuận, bao gồm trường hợp **(ii)** các yêu cầu khởi kiện/kiện lại trong các vụ trọng tài dựa trên cùng một thỏa thuận trọng tài; hoặc **(iii)** các yêu cầu khởi kiện/kiện lại trong các vụ trọng tài dựa trên các thỏa thuận trọng tài khác nhau.

**Trường hợp (i)** là trường hợp rõ ràng nhất, theo đó các vụ tranh chấp thường được chấp nhận gộp nếu các bên thỏa thuận về vấn đề này, dù là trước hay sau khi tranh chấp phát sinh. Tuy nhiên, trên thực tế, trường hợp này rất ít khi xảy ra.

**Trường hợp (ii)** được quy định giống nhau trong các bộ quy tắc của SIAC, HKIAC và ICC. Tuy nhiên, VIAC không quy định về trường hợp này.

**Đối với trường hợp (iii)**, các điều kiện được quy định khác nhau tại SIAC, HKIAC, ICC. Điểm giống nhau là cả 3 trung tâm này đều xem xét đến **(a)** tính tương thích của các thỏa thuận trọng tài và **(b)** mối quan hệ giữa các tranh chấp/các hợp đồng, tức là xem xét đến các điều kiện về nội dung.

**(a) Về tính tương thích của các thỏa thuận trọng tài**, đây là yếu tố luôn được xem xét trong trường hợp các yêu cầu khởi kiện/kiện lại trong các vụ tranh chấp được dựa trên các thỏa thuận trọng tài khác nhau. Lý do luôn cần kiểm tra về sự tương thích của các thỏa thuận trọng tài là để đảm bảo tôn trọng tối đa quyền tự định đoạt của các bên tranh chấp về mặt thủ tục. Đây cũng là một nguyên tắc cơ bản và cốt lõi của phương thức giải quyết tranh chấp bằng trọng tài – nguyên tắc *Party autonomy.* Nếu chỉ đọc quy định tại các bộ quy tắc, có thể thấy không có bộ quy tắc nào đưa ra những tiêu chí cụ thể để đánh giá tính tương thích của các thỏa thuận trọng tài. Tuy nhiên, các tài liệu hướng dẫn áp dụng bộ quy tắc của SIAC, HKIAC hay ICC (vui lòng xem chú thích số 3, 7, và 12 trên đây) đều xem xét sự tương thích giữa từng thành tố của các thỏa thuận trọng tài, bao gồm địa điểm trọng tài (seat of arbitration), ngôn ngữ trọng tài (language of arbitration), số lượng trọng tài viên và thành phần, cách thức thành lập HĐTT, quy tắc trọng tài được áp dụng (rules of arbitration), luật áp dụng để giải quyết vụ tranh chấp (applicable law). Tuy nhiên, có những sự khác biệt (không tương thích) ở một vài thành tố sẽ được coi là nghiêm trọng hơn. Ví dụ, khác biệt về luật áp dụng giữa các thỏa thuận trọng tài có thể không lập tức dẫn đến kết luận các thỏa thuận trọng tài không tương thích, bởi các yêu cầu khởi kiện khác nhau có thể được xem xét để giải quyết theo các luật khác nhau. Tuy nhiên, những sự khác biệt như địa điểm trọng tài, số lượng trọng tài viên thường dẫn đến sự không tương thích một cách rõ ràng giữa các thỏa thuận trọng tài.

Cùng quay trở lại với bản án bàn về tính tương thích của thỏa thuận trọng tài của Tòa án Hong Kong đã được dẫn trong bài viết trước và so sánh với một quyết định của Tòa án nhân dân Tp. Hà Nội gần đây để thấy được cách tiếp cận giữa hai tòa án:

***GIF v. SYL and LBL***

Vụ tranh chấp *GIF v. SYL and LBL*[[14]](#footnote-14) phát sinh từ ba hợp đồng trong chuỗi giao dịch vay – bảo lãnh, bao gồm:

* Một hợp đồng cho vay giữa một bên cho vay (D) và hai bên vay (P1 và P2);
* Một hợp đồng thế chấp giữa D là bên nhận thế chấp và P2 là bên thế chấp, P1 và P2 với tư cách các bên có nghĩa vụ (“obligators”) (hợp đồng thế chấp thứ nhất);
* Một hợp đồng thế chấp giữa D là bên nhận thế chấp và P1 và hai công ty khác là bên thế chấp (hợp đồng thế chấp thứ hai).

D đã khởi kiện P1 và P2 trong một vụ trọng tài duy nhất theo nhiều hợp đồng, căn cứ vào Điều 29 của Quy tắc HKIAC 2018, dựa trên các thỏa thuận trọng tài tại 3 hợp đồng như sau:

Thỏa thuận trọng tài trong hợp đồng vay quy định: *“…Mỗi bên tham gia tại đây cam kết không hủy ngang… đồng ý rằng mọi tranh chấp hoặc mâu thuẫn phát sinh từ, liên quan đến, hoặc liên quan tới việc giải thích, xây dựng, thực hiện hoặc vi phạm Hợp đồng này, sẽ được giải quyết bằng trọng tài tại Hồng Kông, do Trung tâm Trọng tài Quốc tế Hồng Kông (“HKIAC”) quản lý, theo Quy tắc Trọng tài do Trung tâm Trọng tài Quốc tế Hồng Kông ban hành…* ***HĐTT có ba (03) trọng tài viên, trong đó một trọng tài viên do Bên vay chỉ định và một trọng tài viên do Bên cho vay chỉ định.*** *Nếu hai trọng tài viên nói trên không thống nhất được về trọng tài viên thứ ba, Hội đồng HKIAC sẽ chỉ định trọng tài viên thứ ba, người phải có đủ điều kiện hành nghề luật tại Hồng Kông…*”[[15]](#footnote-15).

Thỏa thuận trọng tài trong hai hợp đồng thế chấp quy định: *Điều khoản giải quyết tranh chấp trong Hợp đồng vay sẽ được áp dụng tương tự với những điều chỉnh cần thiết (mutatis mutandis) cho Hợp đồng thế chấp này*”[[16]](#footnote-16).

Tại Thông báo trọng tài (Notice of arbitration), D (Nguyên đơn) đã đề xuất một trọng tài viên, người này sau đó được HKIAC xác nhận. HKIAC đã mời các bên vay cùng nhau chỉ định một trọng tài viên với các bên bảo lãnh bổ sung. Các bên vay đã đề xuất một trọng tài viên thứ hai, trong khi các bên bảo lãnh bổ sung không trả lời Thông báo trọng tài hoặc không đề xuất trọng tài viên. Do không có đề xuất trọng tài viên chung bởi các bên vay và các bên bảo lãnh bổ sung, HKIAC đã quyết định không bổ nhiệm trọng tài viên do các bên vay chỉ định và tiếp tục chỉ định một người khác làm trọng tài viên thứ hai. Các bên vay đã phản đối thẩm quyền của Hội đồng Trọng tài ngay sau khi hội đồng này được thành lập. Hội đồng Trọng tài đã ra phán quyết tạm thời (interim award) bác bỏ yêu cầu phản đối thẩm quyền. Các bên vay sau đó đã nộp đơn lên tòa án để hủy phán quyết về thẩm quyền với lý do các thỏa thuận trọng tài không tương thích và việc thành lập hội đồng trọng tài là sai sót. Tòa án Hong Kong đã tuyên hủy phán quyết về thẩm quyền này với lý do các thỏa thuận trọng tài quy định về thủ tục chỉ định trọng tài viên khác nhau và quyền được chọn trọng tài viên của bên phản đối phán quyết đã bị xâm phạm.

***Quyết định số 12/2025/QĐ-GQKN ngày 30 tháng 7 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội***

Vụ tranh chấp giữa Nguyên đơn là Công ty A và các Bị đơn là Tổng Công ty cổ phần xây dựng Điện B – Bị đơn 1 và ông T là người đại diện theo pháp luật của CÔNG TY B – Bị đơn 2 phát sinh từ một giao dịch cho vay giữa Công ty A và Công ty B. Cụ thể, giao dịch bao gồm các hợp đồng ký kết giữa các bên như sau:

* Thỏa thuận yêu cầu hỗ trợ tài chính giữa Công ty A và Công ty B (FRA)
* 05 Hợp đồng vay giữa Công ty A và Công ty B
* Văn bản bảo lãnh cá nhân của ông T đối với khoản vay của Công ty B với Công ty A.

Công ty A đã khởi kiện Công ty B và ông T ra VIAC trong một vụ trọng tài duy nhất dựa trên các hợp đồng kể trên. Thỏa thuận trọng tài tại các hợp đồng quy định như sau:

Thỏa thuận trọng tài trong RFA: “*Mọi tranh chấp, bất đồng hoặc khiếu nại phát sinh từ hoặc liên quan đến Thỏa thuận này, hoặc việc vi phạm, chấm dứt Thỏa thuận này, mà không thể xử lý, sẽ được giải quyết theo Quy tắc Trọng tài của Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam (VIAC) tại Phòng Thương mại Công nghiệp Việt Nam (VCCI)* ***với một trọng tài duy nhất***”.

Thỏa thuận trọng tài trong các hợp đồng vay: “*... Nếu không giải quyết được trong vòng 01 tháng kể từ ngày bắt đầu tranh chấp, tranh chấp sẽ được giải quyết bằng trọng tài tại Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam (VIAC) theo Quy tắc tố tụng trọng tài của Trung tâm này*”.

Thỏa thuận trọng tài trong Văn bản bảo lãnh cá nhân của ông T: “*Mọi tranh chấp liên quan đến Bảo lãnh cá nhân này mà không thể xử lý, sẽ được giải quyết theo Quy tắc Trọng tài của Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam (VIAC) tại Phòng Thương mại Công nghiệp Việt Nam (VCCI)* ***với một trọng tài duy nhất***”.

Trong đơn khởi kiện, Công ty A đã đề nghị VIAC chỉ định trọng tài viên duy nhất để giải quyết vụ việc. Các Bị đơn đã không nộp bản tự bảo vệ và không phản hồi về việc lựa chọn trọng tài viên. Do đó, Chủ tịch VIAC đã ban hành quyết định chỉ định Trọng tài viên duy nhất để giải quyết vụ tranh chấp và thông báo về việc thành lập HĐTT cho các bên. HĐTT sau đó đã ban hành Phán quyết về thẩm quyền, theo đó quyết định rằng không có thẩm quyền giải quyết các yêu cầu khởi kiện trong vụ việc này. Một trong những lý do được đưa ra là “*[…] Hội đồng Trọng tài được thành lập với một trọng tài viên duy nhất nên không có thẩm quyền giải quyết các tranh chấp phát sinh từ các Hợp đồng cho vay giữa Công ty A và Công ty B*”. Vì lý do bảo mật, Phán quyết thẩm quyền không được công khai. Song, có thể hiểu ở đây, HĐTT đã xem xét về tính tương thích giữa các thỏa thuận trọng tài về số lượng trọng tài viên và thành phần HĐTT. Thỏa thuận trọng tài theo các hợp đồng vay không thỏa thuận về số lượng trọng tài viên. Do đó, theo Điều 39.2 Luật Trọng tài thương mại 2010 là luật của địa điểm trọng tài, số lượng TTV mặc định khi không có thỏa thuận khác của các bên là 3 TTV[[17]](#footnote-17), dẫn đến sự không tương thích về số lượng TTV giữa các hợp đồng vay này với các FRA và văn bản bão lãnh cá nhân của ông T.

Công ty A sau đó đã khiếu nại lên Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội về quyết định của HĐTT trong Phán quyết thẩm quyền. Tòa án nhân dân đã đồng tình với khiếu nại của Công ty A, trong đó lập luận về số lượng trọng tài viên được Tòa án đưa ra như sau: “*Khi ký 05 hợp đồng vay, các bên đã dẫn chiếu ‘Dựa theo thoả thuận FRA, những điều khoản trong hợp đồng vay cũng có ý nghĩa với thoả thuận đó, trừ khi ngữ cảnh có yêu cầu khác’. Như* ***vậy khi điều khoản tại các hợp đồng vay không quy định cụ thể số lượng trọng tài viên thì FRA là căn cứ để dẫn chiếu nội dung này bởi các bên đã thống nhất những điều khoản trong hợp đồng vay đều cùng ý nghĩa với FRA mà không loại trừ điều khoản trọng tài****.*”

Như vậy, 2 vụ việc được dẫn ra để xem xét trên đây đều liên quan đến chuỗi giao dịch hợp đồng vay – hợp đồng bảo lãnh, trong đó mỗi vụ tranh chấp đều liên quan đến nhiều hợp đồng và các thỏa thuận trọng tài có sự khác biệt về số lượng trọng tài viên khi có hợp đồng quy định cụ thể về số lượng, cách thức thành lập HĐTT, và hợp đồng khác không có sự thỏa thuận cụ thể về vấn đề này. Ngoài ra, một điểm giống nhau nữa là các hợp đồng dẫn chiếu đến hợp đồng khác trong cùng chuỗi, do đó rất dễ để nhận biết các hợp đồng thuộc cùng một giao dịch. Điểm khác biệt nằm ở nhận định của Tòa án Hong Kong và Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội. Nếu TAND TP Hà Nội chấp nhận lập luận rằng sự dẫn chiếu của hợp đồng vay tới hơp đồng khung (FRA) khiến cho những vấn đề không được quy định tại hợp đồng vay được hiểu tương tự với hợp đồng khung thì ngược lại, Tòa án Hong Kong đã đã dựa vào nguyên tắc tính độc lập của thỏa thuận trọng tài (Separability)[[18]](#footnote-18) để đưa ra nhận định rằng: “*[…] việc các bên đã ký kết 3 hợp đồng, trong đó có các thỏa thuận trọng tài riêng biệt, cho thấy rằng họ không hề đồng ý thiết lập cơ chế “một cửa” (one stop shop) nếu phát sinh tranh chấp. Bởi vì trọng tài là một cơ chế giải quyết tranh chấp dựa trên sự đồng thuận, các bên phải bị ràng buộc bởi những gì họ đã thỏa thuận […]* ***việc 3 hợp đồng có liên quan đến cùng một giao dịch không nhất thiết đồng nghĩa rằng các Thỏa thuận Trọng tài trong đó là tương thích với nhau****. Pháp luật đã khẳng định rõ ràng rằng thỏa thuận trọng tài là các thỏa thuận độc lập, tách biệt với các hợp đồng chứa nó. Do đó, việc 3 hợp đồng phát sinh từ cùng một bối cảnh thực tế không mang tính quyết định trong trường hợp này*”[[19]](#footnote-19)*.*

Hai ví dụ trên cho thấy cách tiếp cận đối lập của 2 tòa án khi đánh giá sự tương thích của thỏa thuận trọng tài, và thậm chí cả cách tiếp cận liên quan đến áp dụng nguyên tắc tính độc lập của thỏa thuận trọng tài so với hợp đồng chứa nó. Từ góc độ của các bên tranh chấp và các Hội đồng Trọng tài, dường như đối với các tranh chấp được giải quyết bằng trọng tài tại các tổ chức trọng tài ở Việt Nam, các bên và đặc biệt là Hội đồng Trọng tài sẽ “vất vả” hơn khi lập luận về tính tương thích của các thỏa thuận trọng tài, do Luật Trọng tài thương mại hay Quy tắc tố tụng của các tổ chức trọng tài tại Việt Nam không có quy định, hướng dẫn nếu không muốn nói thậm chí không đề cập đến yếu tố này.

**(b) Về mối quan hệ giữa các tranh chấp/các hợp đồng,** yêu cầu này xem xét về mối quan hệ giữa các hợp đồng. Theo nhận thức chung, các tranh chấp không thể được giải quyết cùng nhau nếu chúng không có bất kỳ mối liên hệ nào, đó là lý do yêu cầu này được quy định trong các bộ quy tắc trọng tài. Có thể thấy từ Quy tắc SIAC, HKIAC và ICC, tiêu chí này không được quy định như một trường hợp độc lập mà sẽ đi cùng quy định về tính tương thích của các thỏa thuận trọng tài. Cách quy định cụ thể và câu chữ diễn đạt của các bộ quy tắc sẽ có phần khác nhau, ví dụ ICC quy định chặt chẽ hơn, theo đó bắt buộc các vụ tranh chấp đang được yêu cầu gộp phải là giữa các bên giống nhau và các tranh chấp phát sinh liên quan đến cùng quan hệ pháp luật. Hoặc SIAC yêu cầu rằng sau khi HĐTT đã được thành lập, các vụ tranh chấp chỉ được gộp nếu HĐTT là như nhau trong các vụ đó, hoặc chỉ có 1 Hội đồng Trọng tài đã được thành lập để hạn chế các trường hợp gộp sau khi đã thành lập HĐTT, gây ảnh hưởng tới sự hiệu quả của quá trình giải quyết tranh chấp.

1. **Thẩm quyền quyết định việc gộp vụ tranh chấp**

Theo Hướng dẫn số 17 của CIArb về trọng tài đa bên, đa hợp đồng, nếu HĐTT đã được thành lập, HĐTT sẽ có thẩm quyền quyết định việc gộp vụ tranh chấp[[20]](#footnote-20). Tuy nhiên, từ quy định tại các bộ quy tắc tố tụng được xem xét tại bài viết này, có thể thấy có 2 chủ thể được quy định có thẩm quyền quyết định việc gộp vụ tranh chấp đó là Hội đồng Trọng tài hoặc một cơ quan thuộc trung tâm trọng tài (hoặc trung tâm trọng tài đó). Trong đó, chỉ có SIAC trao quyền quyết định cho HĐTT trong trường hợp HĐTT đã được thành lập. Việc để một cơ quan khác không phải Hội đồng Trọng tài quyết định về việc gộp được coi là để hạn chế các trường hợp về xung đột lợi ích giữa các vụ tranh chấp, đồng thời để đưa ra quyết định khách quan hơn (xem chú thích số 8 trên đây). Quy định hiện tại của VIAC tại Điều 15 trao thẩm quyền cho VIAC (“Trung tâm”) ra quyết định về việc gộp. Tuy nhiên, không giống như SIAC và ICC có Tòa trọng tài (Court) hoặc HKIAC có các ủy ban (Committee), VIAC hiện chưa có một bộ phận, cơ quan chuyên xem xét và giải quyết loại yêu cầu này. Do đó, VIAC cũng như các tổ chức trọng tài khác tại Việt Nam có thể cân nhắc trao thẩm quyền cho Hội đồng Trọng tài đã thành lập và Chủ tịch trung tâm nếu HĐTT chưa thành lập. Về lâu dài, có thể cân nhắc việc thành lập riêng một cơ quan/ủy ban để giải quyết các yêu cầu liên quan đến trọng tài đa bên, đa hợp đồng (về mặt thủ tục). Cần lưu ý rằng, trong mọi trường hợp, việc quyết định về các vấn đề liên quan đến thẩm quyền giải quyết tranh chấp vẫn thuộc về Hội đồng Trọng tài.

1. **Về trình tự, thủ tục gộp vụ tranh chấp**

Quy tắc trọng tài của SIAC, HKIAC và ICC đều cho thấy các Tòa trọng tài hoặc Trung tâm, Hội đồng Trọng tài sẽ không tự mình đưa ra quyết định gộp vụ tranh chấp, mà việc gộp chỉ được xem xét khi có yêu cầu của một bên, kể cả trong trường hợp các bên có thỏa thuận về việc gộp. Trong đó, SIAC và HKIAC quy định cụ thể nội dung chính của Đơn yêu cầu gộp vụ tranh chấp[[21]](#footnote-21), thậm chí HKIAC còn quy định những điểm mà các bên còn lại và các trọng tài viên cần nêu ý kiến trong văn bản phản hồi yêu cầu gộp.

Quy tắc VIAC hiện tại không quy định rõ về điều này. Việc thiếu yêu cầu một cách minh thị về việc yêu cầu của một bên cho khiến Điều 15 có thể được hiểu là VIAC có quyền gộp các vụ tranh chấp ngay cả khi không bên nào yêu cầu (dù trên thực tế việc này có lẽ là rất hiếm khi xảy ra, nếu không muốn nói là không xảy ra).

Theo nhóm tác giả, quy định rằng việc gộp vụ tranh chấp chỉ được xem xét khi có yêu cầu của một bên là hoàn toàn hợp lý, bởi như đã đề cập từ phần đầu của bài viết này, việc gộp vụ tranh chấp cần đặt mục tiêu là tăng tính hiệu quả của quá trình giải quyết tranh chấp, đây là việc nhằm đảm bảo tối đa quyền lợi của các bên tranh chấp. Vì lẽ đó, yêu cầu này cần được đưa ra bởi chính một bên tranh chấp mà không phải từ sự chủ động của Hội đồng Trọng tài hay một cơ quan khác. Hơn nữa, trong phần lớn các vụ, việc gộp vụ tranh chấp sẽ có lợi cho một bên và ảnh hưởng tới một hoặc các bên còn lại. Do đó, nếu Hội đồng Trọng tài hoặc bất kỳ cơ quan nào khác ra quyết định gộp cac vụ tranh chấp khi không bên nào yêu cầu, điều này có thể tạo ra bất lợi đối với một hoặc các bên, vi phạm nguyên tắc đối xử bình đẳng, công bằng giữa các bên tranh chấp.

Do đó, VIAC và các tổ chức trọng tài có thể cân nhắc quy định theo hướng việc gộp vụ tranh chấp chỉ được xem xét khi một bên có yêu cầu để thể hiện được tinh thần và mục đích của quy định này như phân tích trên đây.

Về hệ quả của việc gộp vụ tranh chấp, các bộ quy tắc đều quy định rằng các vụ tranh chấp sẽ được gộp vào vụ tranh chấp bắt đầu đầu tiên, trừ khi các bên có thỏa thuận khác. Ngoài ra, Quy tắc SIAC quy định rằng khi có quyết định gộp, Chủ tịch SIAC có quyền rút lại việc chỉ định bất kì trọng tài viên nào đã được chỉ định. SIAC cũng quy định rằng các bên chưa có cơ hội đề cử trọng tài viên hoặc tham dự quá trình thành lập Hội đồng Trọng tài được coi như đã từ bỏ quyền đề cử TTV và thành lập Hội đồng Trọng tài, tuy nhiên, bên đó vẫn có quyền phản đối trọng tài viên. HKIAC có quy định chặt chẽ hơn ở điểm này, theo đó tất cả các bên trong các vụ trọng tài được gộp đều được coi như đã từ bỏ quyền đề cử trọng tài viên, đồng thời cũng giống như Quy tắc SIAC, Quy tắc HKIAC cho phép HKIAC có quyền rút lại chỉ định đối với bất kỳ trọng tài viên nào và chỉ định trọng tài viên khác, có hoặc không cân nhắc đến đề cử của các bên.

Về việc từ bỏ quyền chọn, chỉ định trọng tài viên, Nhóm tác giả cho rằng hiện nay chưa phải thời điểm thích hợp để VIAC hay các tổ chức trọng tài tại Việt Nam quy định về việc này, do điều đó có thể bị coi là quy định không tương thích với Điều 40 Luật Trọng tài thương mại. Tuy nhiên, để tránh trường hợp kéo dài tố tụng do quá quá nhiều bên trong vụ tranh chấp, có thể cân nhắc quy định theo hướng:

1. Đối với các vụ tranh chấp trong đó có ít nhất một Hội đồng Trọng tài đã được thành lập, Hội đồng Trọng tài trông vụ tranh chấp bắt đầu sớm nhất sẽ giải quyết vụ tranh chấp sau khi gộp;
2. Trong trường hợp chưa có Hội đồng Trọng tài nào được thành lập nhưng đã có các trọng tài viên trong các Hội đồng trọng tài khác nhau được lựa chọn/chỉ định, Chủ tịch VIAC quyết định về thủ tục thành lập HĐTT, sau khi cân nhắc ý kiến các bên và các trọng tài viên đã được chỉ định. Thẩm quyền này bao gồm thẩm quyền rút lại (revoke) chỉ định đối với bất kỳ TTV nào đã được lựa chọn/chỉ định trước đó trong các vụ trọng tài được gộp.
3. Trong trường hợp chưa có Hội đồng Trọng tài nào được thành lập và chưa có các trọng tài viên trong các Hội đồng trọng tài khác nhau được lựa chọn/chỉ định, quy đình thành lập Hội đồng Trọng tài sẽ diễn ra như đối với vụ tranh chấp có nhiều Nguyên đơn, Bị đơn (các Nguyên đơn và các Bị đơn lần lượt thống nhất bầu một TTV cho mỗi bên, 2 TTV đó bầu Chủ tịch HĐTT; hoặc tất cả các bên cùng thống nhất bầu một TTV duy nhất trong trường hợp thỏa thuận HĐTT gồm 1 TTV)
4. **Đề xuất quy định cụ thể về gộp vụ tranh chấp trong các bộ quy tắc tại VIAC và các tổ chức trọng tài Việt Nam**

Từ những phân tích trên đây, Nhóm tác giả đưa ra đề xuất về việc bổ sung, sửa đổi quy định về gộp vụ tranh chấp trong quy tắc trọng tài tại các tổ chức trọng tài tại Việt Nam theo hướng như sau:

***Điều XX. Gộp vụ tranh chấp***

*1. Trước khi Hội đồng Trọng tài của bất kỳ vụ tranh chấp nào được thành lập, một bên có thể nộp đơn bằng văn bản yêu cầu Trung tâm gộp hai hoặc nhiều vụ tranh chấp đang được giải quyết theo Quy tắc này thành một vụ tranh chấp duy nhất. Sau khi tham vấn ý kiến của các bên liên quan, Chủ tịch Trung tâm có thể quyết định gộp các vụ tranh chấp nếu thuộc một trong các trường hợp sau đây:*

*(a) các bên tranh chấp đã thỏa thuận với nhau về việc gộp vụ tranh chấp;*

*(b) tất cả các yêu cầu khởi kiện và kiện lại trong các vụ tranh chấp đều được đưa ra dựa trên cùng một thỏa thuận trọng tài;*

*(c) các yêu cầu trong các vụ tranh chấp được đưa ra dựa trên nhiều thỏa thuận trọng tài khác nhau, nhưng các thỏa thuận trọng tài đó tương thích với nhau, và các tranh chấp phát sinh từ cùng một quan hệ pháp luật hoặc từ cùng một giao dịch hay chuỗi giao dịch liên kết.*

*2. Sau khi Hội đồng Trọng tài của bất kỳ vụ tranh chấp nào đã được thành lập, một bên có thể nộp đơn yêu cầu hợp nhất các vụ tranh chấp tới Hội đồng Trọng tài đó. Hội đồng Trọng tài sau khi tham vấn các bên có thể quyết định hợp nhất hai hoặc nhiều vụ tranh chấp thành một, với điều kiện thuộc một trong các trường hợp sau đây:*

*(a) tất cả các bên liên quan trong các vụ tranh chấp đều đồng ý việc hợp nhất;*

*(b) tất cả các yêu cầu khởi kiện và kiện lại trong các vụ tranh chấp đều được đưa ra theo cùng một thỏa thuận trọng tài, và Hội đồng Trọng tài được thành lập trong mỗi vụ tranh chấp là giống nhau hoặc chưa có Hội đồng Trọng tài được thành lập trong các vụ tranh chấp còn lại;*

*(c) các yêu cầu trong các vụ tranh chấp được đưa ra theo nhiều thỏa thuận trọng tài khác nhau, nhưng các thỏa thuận trọng tài đó tương thích với nhau, và Hội đồng Trọng tài được thành lập trong mỗi vụ tranh chấp là giống nhau hoặc chưa có Hội đồng Trọng tài trong các vụ tranh chấp còn lại, đồng thời các tranh chấp phát sinh từ cùng một quan hệ pháp luật hoặc từ cùng một giao dịch hay chuỗi giao dịch liên kết.*

*3. Trừ khi các bên có thỏa thuận khác, các vụ tranh chấp được gộp vào vụ tranh chấp có tố tụng trọng tài bắt đầu đầu tiên (vụ tranh chấp có thời điểm nộp Đơn khởi kiện sớm nhất).*

*4. Việc thành lập Hội đồng Trọng tài của vụ tranh chấp sau khi được gộp được tiến hành như sau:*

*(a) Đối với các vụ tranh chấp trong đó có ít nhất một Hội đồng Trọng tài đã được thành lập, Hội đồng Trọng tài trông vụ tranh chấp bắt đầu sớm nhất sẽ giải quyết vụ tranh chấp sau khi gộp;*

*(b) Trong trường hợp chưa có Hội đồng Trọng tài nào được thành lập nhưng đã có các trọng tài viên trong các Hội đồng trọng tài khác nhau được lựa chọn/chỉ định, Chủ tịch VIAC quyết định về thủ tục thành lập HĐTT, sau khi cân nhắc ý kiến các bên và các trọng tài viên đã được chỉ định. Thẩm quyền này bao gồm thẩm quyền rút lại (revoke) chỉ định đối với bất kỳ TTV nào đã được lựa chọn/chỉ định trước đó trong các vụ trọng tài được gộp.*

*(c) Trong trường hợp chưa có Hội đồng Trọng tài nào được thành lập và chưa có các trọng tài viên trong các Hội đồng trọng tài khác nhau được lựa chọn/chỉ định, quy đình thành lập Hội đồng Trọng tài sẽ diễn ra như đối với vụ tranh chấp có nhiều Nguyên đơn, Bị đơn (các Nguyên đơn và các Bị đơn lần lượt thống nhất bầu một TTV cho mỗi bên, 2 TTV đó bầu Chủ tịch HĐTT; hoặc tất cả các bên cùng thống nhất bầu một TTV duy nhất trong trường hợp thỏa thuận HĐTT gồm 1 TTV).*

Cùng với việc sửa đổi, bổ sung quy tắc về gộp vụ tranh chấp, các tổ chức trọng tài có thể cân nhắc ban hành hướng dẫn mềm (Practice note) để hướng dẫn cụ thể các vấn đề như các tiêu chí để đánh giá tính tương thích của thỏa thuận trọng tài, các nội dung cần có của đơn yêu cầu gộp vụ tranh chấp, hoặc hướng dẫn cụ thể về quá trình thành lập Hội đồng trọng tài sau khi gộp vụ tranh chấp.

**Kết luận**

Như đã phân tích trên đây, các vụ tranh chấp tài chính trong một chuỗi giao dịch cho vay – bảo lãnh, hoặc tranh chấp giữa các bên liên quan trong một dự án xây dựng có lẽ sẽ được giải quyết dễ dàng hơn rất nhiều nếu có quy định một cách cụ thể về cơ chế gộp các vụ tranh chấp. Theo nhóm tác giả, đã đến lúc các tổ chức trọng tài tại Việt Nam bổ sung, sửa đổi quy định về vấn đề này trong quy tắc tố tụng trọng tài để tạo điều kiện cho các luật sư và Hội đồng Trọng tài có cơ sở tranh tụng và giải quyết tranh chấp trong một khuôn khổ pháp lý tương thích hơn với các chuẩn mực quốc tế, từ đó góp phần nâng cao uy tín và sức cạnh tranh của các tổ chức trọng tài tại Việt Nam.

**Tài liệu tham khảo**

1. ADR Vietnam Chambers, “Chủ đề 1 – Tranh chấp từ nhiều hợp đồng,” <https://adr.com.vn/vi/tin-tuc/series-trong-tai-da-benda-hop-dong-chu-de-1-tranh-chap-phat-sinh-tu-nhieu-hop-dong>.
2. Choong, John, Mark Mangan, et al., *A Guide to the SIAC Arbitration Rules*, 2nd edn (Oxford University Press, 2018).
3. Fry, J., S. Greenberg, F. Mazza, *The Secretariat’s Guide to ICC Arbitration*, ICC Publication 729 (Paris, 2012).
4. Grierson, Jacob and Annet van Hooft, *Arbitrating under the 2012 ICC Rules* (Kluwer Law International, 2012).
5. Hong Kong International Arbitration Centre (HKIAC), *Administered Arbitration Rules* (2018).
6. HKIAC, *Practice Note on Consolidation of Arbitrations* (2016), <https://www.hkiac.org/sites/default/files/ck_filebrowser/PDF/arbitration/Final%20Practice%20Note%20on%20Consolidation.pdf>.
7. HKIAC, *Practice Notes on Compatibility of Arbitration Clauses* (2020), <https://www.hkiac.org/sites/default/files/ck_filebrowser/Practice%20Note%20on%20Compatibility%20of%20Arbitration%20Clauses_EN.pdf>.
8. Moser, Michael J. and Chiann Bao, *A Guide to the HKIAC Arbitration Rules*, 2nd edn (Oxford University Press, 2022).
9. *SYL and LBL v. GIF* [2024] HKCFI 1324, <https://jusmundi.com/en/document/decision/en-gif-v-syl-and-lbl-judgment-of-the-court-of-first-instance-of-the-high-court-of-hong-kong-2024-hkcfi-1324-sunday-19th-may-2024>.
10. Singapore International Arbitration Centre (SIAC), *Arbitration Rules* (2016).
11. Luật Trọng tài Thương mại Việt Nam 2010.
12. Chartered Institute of Arbitrators (CIArb), *Guidelines on Consolidation of Arbitrations*, Hướng dẫn số 17, <https://www.ciarb.org/media/ynlbq2ar/guideline-17-on-multiparty-arbitration.pdf>.

1. Xem bài viết Chủ đề 1 – Tranh chấp từ nhiều hợp đồng của ADR Vietnam Chambers tại đây: <https://adr.com.vn/vi/tin-tuc/series-trong-tai-da-benda-hop-dong-chu-de-1-tranh-chap-phat-sinh-tu-nhieu-hop-dong?fbclid=IwY2xjawMmODtleHRuA2FlbQIxMABicmlkETFqOTJmYXRIN1h5WjZoazZUAR7zFJD4o5picEyLVqVpqkKtJ2jleOrW2u0y3yK5ztybAG-FqiIF9FexEQZ-ng_aem_a3QYHSthEZ5MQCKir__drw> [↑](#footnote-ref-1)
2. Đoạn 7.60, *'7. Multiple Contracts, Consolidation, Joinder, and Intervention (SIAC Rules 6 to 8)', in John Choong, Mark Mangan, et al., A Guide to the SIAC Arbitration Rules (Second Edition), (© Oxford University Press; Oxford University Press 2018), p.123.* Nguyên văn đoạn này như sau: “*As for consolidation by agreement, while the parties may include a consolidation provision in their arbitration agreement, or agree to a consolidation after a dispute has arisen, this is often not the case*”. [↑](#footnote-ref-2)
3. Theo giải thích của các tác giả trong *A Guide to the SIAC Arbitration Rules,* việc một thỏa thuận trọng tài chứa các điều khoản cụ thể hơn thỏa thuận trọng tài khác không đương nhiên đồng nghĩa với việc 2 thỏa thuận trọng tài đó không tương thích, miễn là chúng có thể dung hòa và không mâu thuẫn với nhau. Tuy nhiên, nếu các thỏa thuận trọng tài dẫn chiếu đến các quy tắc trọng tài khác nhau, số lượng TTV khác nhau hoặc ngôn ngữ trọng tài khác nhau, thì khả năng cao các thỏa thuận trọng tài này sẽ đặt ra câu hỏi về tính tương thích của chúng, đoạn 7.68, *ibid* 3. [↑](#footnote-ref-3)
4. Rule 16.5 SIAC Rules quy định: “*[…] The SIAC Court’s decision to reject an application for consolidation under Rule 16.4 is without prejudice to any party’s right to apply to the Tribunal for consolidation pursuant to Rule 16.8*.” [↑](#footnote-ref-4)
5. HKIAC sẽ coi là điều kiện này được thỏa mãn nếu có ít nhất 1 vấn đề về pháp lý hoặc sự kiện chung giữa các vụ tranh chấp. Nếu các bên không thống nhất quan điểm, HKIAC có thể yêu cầu các bên nộp danh sách các vấn đề trong vụ tranh chấp và HKIAC sẽ xác định có câu hỏi pháp lý và thực tế chung trong các danh sách hay không. *Ibid,* đoạn 10.117, 'Chapter 10: Complex Arbitrations (Articles 27–30, HKIAC Administered Arbitration Rules 2018)', in Michael J. Moser and Chiann Bao, A Guide to the HKIAC Arbitration Rules (Second Edition), (© Michael Moser and Chiann Bao 2022; Oxford University Press 2022) [↑](#footnote-ref-5)
6. Các trường hợp yêu cầu này có thể được coi là thỏa mãn có thể bao gồm (nhưng không giới hạn) các tình huống:

   (1) **Đơn đặt hàng lặp lại** trong giao dịch mua bán hàng hóa, khi bên mua đặt cùng một đơn hàng nhiều lần từ cùng một nhà cung cấp, theo hợp đồng gốc ban đầu, hoặc theo một loạt hợp đồng giống hệt nhau;

   (2) **Dự án xây dựng**, trong đó phát sinh tranh chấp giữa chủ đầu tư và nhà thầu theo hợp đồng chính, và các tranh chấp liên quan phát sinh giữa nhà thầu và một hoặc nhiều nhà thầu phụ theo các hợp đồng phụ (trường hợp gọi là "chuỗi hợp đồng");

   (3) **Các hợp đồng bảo hiểm và tái bảo hiểm**;

   (4) **Tranh chấp phát sinh theo hợp đồng vay**, liên quan đến một bảo lãnh riêng biệt nhưng có liên quan;

   (5) **Hợp đồng trong chuỗi cung ứng**;

   (6) **Giao dịch phái sinh** được ký kết theo Thỏa thuận Khung ISDA, trong đó có nhiều xác nhận riêng biệt; và

   (7) **Bộ tài liệu giao dịch**, ví dụ như hợp đồng mua bán cổ phần và các thỏa thuận cổ đông liên quan hoặc biên bản ghi nhớ.

   *Ibid* 5, đoạn 10.118 [↑](#footnote-ref-6)
7. Về tính tương thích của các thỏa thuận trọng tài theo HKIAC, vui lòng xem bài viết Chủ đề 1 của ADR Vietnam Chambers về Tranh chấp từ nhiều hợp đồng và HKIAC Practice notes on Compatibility of Arbitration Clauses tại <https://www.hkiac.org/sites/default/files/ck_filebrowser/Practice%20Note%20on%20Compatibility%20of%20Arbitration%20Clauses_EN.pdf> [↑](#footnote-ref-7)
8. Đoạn 10.105-10.106, *Ibid* 5 [↑](#footnote-ref-8)
9. *Ibid* 5, đoạn 10.106 [↑](#footnote-ref-9)
10. Nội dung Đơn yêu cầu gộp và nội dung Ý kiến của TTV được hướng dẫn trong Practice Note on Consolidation of Arbitrations 2016 của HKIAC: <https://www.hkiac.org/sites/default/files/ck_filebrowser/PDF/arbitration/Final%20Practice%20Note%20on%20Consolidation.pdf> [↑](#footnote-ref-10)
11. J. Fry, S. Greenberg, F. Mazza, *The Secretariat’s Guide to ICC Arbitration*, ICC Publication 729 (Paris, 2012), Đoạn 3-357, trang 114 [↑](#footnote-ref-11)
12. *Ibid* 11, Đoạn 3-243, trang 81 [↑](#footnote-ref-12)
13. 'Part III: Initial Decisions by the Court, Chapter 13: Consolidation of Arbitrations', in Jacob Grierson and Annet van Hooft, Arbitrating under the 2012 ICC Rules, (© Kluwer Law International; Kluwer Law International 2012), pp. 122 [↑](#footnote-ref-13)
14. *SYL and LBL v. GIF [2024] HKCFI 1324:* <https://jusmundi.com/en/document/decision/en-gif-v-syl-and-lbl-judgment-of-the-court-of-first-instance-of-the-high-court-of-hong-kong-2024-hkcfi-1324-sunday-19th-may-2024> [↑](#footnote-ref-14)
15. Nguyên văn thỏa thuận trọng tài trong hợp đồng vay: *“…Each of the parties hereto irrevocably…agrees that any dispute or controversy arising out of, relating to, or concerning any interpretation, construction, performance or breach of this Agreement, shall be settled by arbitration to be held in Hong Kong which shall be administered by the Hong Kong International Arbitration Centre ("HKIAC") in accordance with the Hong Kong International Arbitration Centre Administered Arbitration Rules…There shall be three (3) arbitrators, with one arbitrator to be appointed by the Borrowers and one arbitrator to be appointed by the Lender. If the aforesaid two arbitrators fails to agree on the third arbitrator, the HKIAC Council shall select the third arbitrator, who shall be qualified to practice law in Hong Kong…*” [↑](#footnote-ref-15)
16. Nguyên văn thỏa thuận trọng tài trong hai hợp đồng bảo lãnh: “*The dispute resolution provision in the Loan Agreement applies mutatis mutandis to this Deed*”. [↑](#footnote-ref-16)
17. Điều 39.2 Luật TTTM 2010 qy định:

    ***Điều 39. Thành phần Hội đồng trọng tài***

    *[…]*

    *2. Trường hợp các bên không có thoả thuận về số lượng Trọng tài viên thì Hội đồng trọng tài bao gồm ba Trọng tài viên.* [↑](#footnote-ref-17)
18. Luật Trọng tài thương mại 2010 cũng ghi nhận nguyên tắc này tại Điều 19, cụ thể:

    **Điều 19. Tính độc lập của thoả thuận trọng tài**

    Thoả thuận trọng tài hoàn toàn độc lập với hợp đồng. Việc thay đổi, gia hạn, hủy bỏ hợp đồng, hợp đồng vô hiệu hoặc không thể thực hiện được không làm mất hiệu lực của thoả thuận trọng tài. [↑](#footnote-ref-18)
19. Nguyên văn đoạn nhận định của Tòa án Hong Kong tại đoạn 44 mục *C3. Các thỏa thuận trọng tài có tương thích hay không?* trong bản án này như sau: *“[…] (2) Moreover, the fact that the parties have entered into the Three Contracts which contain separate Arbitration Agreements suggests that they did not agree to have a "one stop shop" if disputes arise. As arbitration is a consensual dispute resolution mechanism, the parties must be bound by their negotiated deals. Indeed, courts have recognised the paramount importance of private consent in arbitration and warned against overzealous consolidation of arbitrations for the sake of administrative convenience (see for eg Sun Life Assurance Company of Canada & Ors v The Lincoln National Life Insurance Company [2004] EWCA Civ 1660 at §68 per Mance LJ).*

    *(3) In any event, the fact that the Three Contracts relate to the same transaction does not necessarily mean that the Arbitration Agreements are compatible. It is trite law that arbitration agreements represent separate agreements from their underlying contracts. Hence, the fact that the Three Contracts arise from the same factual matrix is neither here nor there*”. [↑](#footnote-ref-19)
20. Đoạn 7.1, tiểu mục 7. Các điều kiện để gộp vụ tranh chấp, Phần 2 – Gộp vụ tranh chấp, Hướng dẫn số 17 CIArb, <https://www.ciarb.org/media/ynlbq2ar/guideline-17-on-multiparty-arbitration.pdf> [↑](#footnote-ref-20)
21. Điều 16.2 và 16.9 Quy tắc SIAC; Điều 28.3 Quy tắc HKIAC [↑](#footnote-ref-21)